

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK NÔNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 14 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giám sát công tác cải cách thủ tục hành chính
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 30 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập Đoàn giám sát công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét Báo số 86/BC-DGS ngày 08/11/2017 của Đoàn giám sát số 07 về kết quả giám sát công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát số 07 của HĐND tỉnh về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông với những nội dung cơ bản như sau:

1. Những ưu điểm; hạn chế và nguyên nhân

a) Ưu điểm

Trong thời gian qua, trên cơ sở các văn bản của Đảng và Nhà nước, UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đặt tại địa phương đã có nhiều chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính và việc áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan nhà hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; nhiều thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã được rà soát, điều chỉnh, rút ngắn thời giải quyết so với trước đây; việc cập nhật thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia, trang thông tin điện tử, niêm yết công khai tại trụ sở cơ bản được thực hiện theo đúng quy định; bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ quan hành chính đã đi vào nề nếp, hoạt động ổn định; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan nhà nước đã được thực hiện và quan tâm đầu tư; dịch vụ công trực tuyến đang dần hoàn thiện theo đúng lộ trình đề ra; hiệu lực, hiệu quả và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của bộ máy nhà nước được nâng lên, cơ bản đáp ứng đúng tinh thần chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 của Chính phủ.



b) Những hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh kết quả đạt được, còn những tồn tại hạn chế, đó là: Một số ngành, đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã chưa thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh và ngành cấp trên; chưa chủ động rà soát, rút gọn các thủ tục hành chính đề trình UBND tỉnh theo quy định; việc niêm yết công khai, cập nhật các thủ tục hành chính lên trang thông tin điện tử chưa đầy đủ; việc áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông chưa đáp ứng theo yêu cầu Quyết định 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; hồ sơ trễ hẹn ở một số ngành, lĩnh vực chiếm tỷ lệ khá cao; hầu hết các đơn vị chưa ban hành văn bản xin lỗi, trình bày lý do trễ hẹn đối với người dân, doanh nghiệp; cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa được đầu tư đồng bộ, một số đơn vị đã được đầu tư nhưng hư hỏng, xuống cấp không sử dụng được; tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp còn nhiều....

Nguyên nhân của những hạn chế là: Người đứng đầu ngành, lĩnh vực, địa phương chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đề ra, thiếu sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với cán bộ, công chức thuộc mình quản lý; vai trò lãnh đạo của cấp ủy, giám sát của chính quyền ở một số nơi còn mờ nhạt, chưa đáp ứng theo tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/11/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020; nhận thức, thái độ của một bộ phận bộ công chức chưa thay đổi, chưa thấy được tầm quan trọng của cải cách hành chính là chuyển từ nền hành chính quản lý sang nền hành chính phục vụ, vẫn giữ thói quen, lề lối làm việc quan liêu như trước đây; việc xử lý, kỷ luật những tổ chức, cá nhân có vi phạm trong việc giải quyết các thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp chưa thật sự nghiêm túc; bên cạnh đó, do khả năng ngân sách hạn hẹp nên việc đầu tư cơ sở vật chất thiết yếu và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chưa đáp ứng đúng yêu cầu của Trung ương.

2. Kiến nghị, đề xuất

Để công tác cải cách thủ tục hành chính và áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh được thực hiện tốt hơn, đảm bảo đúng các yêu cầu đề ra, HĐND tỉnh đề nghị:

a) Đối với UBND tỉnh

- Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nói chung và Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính nói riêng hàng năm của UBND tỉnh; kiên quyết xử lý nghiêm trách nhiệm đối với người đứng đầu đơn vị, địa phương nếu không thực hiện đúng chương trình kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đề ra.

- Bố trí kinh phí và chỉ đạo Chủ tịch UBND các huyện, thị xã ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư, sửa chữa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin thiết yếu, phương tiện, phòng làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo đúng Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo thực hiện thành công đề án giai đoạn hai của Trung tâm Hành chính công theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh. Đề

ngộ nghiên cứu chuyển Trung tâm Hành chính công của tỉnh về vị trí thuận lợi hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi đến giao dịch.

- Chỉ đạo kiểm điểm nghiêm túc và có hình thức xử lý người đứng đầu, cũng như các đơn vị có vi phạm theo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra liên ngành 661, Đoàn kiểm tra ISO 1266 do UBND tỉnh thành lập trong năm 2017.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành, UBND các huyện, thị xã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến đến người dân các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến.

b) Đối với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã

- Triển khai Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh cũng như cơ quan nhà nước cấp trên. Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính, tham mưu trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ kịp thời những thủ tục không cần thiết, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp. Duy trì thường xuyên việc thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn đối với cơ quan cấp dưới, đặc biệt là UBND các xã, phường, thị trấn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, 3, 4 theo đúng lộ trình đề ra.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản của bộ, ngành Trung ương để tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các quyết định về đơn giản thủ tục hành chính, rút gọn thời gian giải quyết công việc thuộc ngành mình quản lý, kịp thời thông tin, truyền truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ công chức và người dân thực hiện; thường xuyên kiểm tra chế độ công vụ để kịp thời chấn chỉnh, điều chuyển, xử lý cán bộ công chức vi phạm trong việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân. Trường hợp có hồ sơ trễ hẹn phải làm văn bản xin lỗi, nêu rõ lý do trễ hẹn theo đúng quy định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả cho HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2018.

Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá III Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban đảng của Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Công TTTĐT tỉnh, Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, LĐ và CV phòng TH, TTDN, HSKH.

CHỦ TỊCH



* Lê Diễn